

Số: 236 /KL-TTr

Hà Nội, ngày 04 tháng 10 năm 2023

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc chấp hành các quy định của pháp luật bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp tại Bảo hiểm xã hội tỉnh Lạng Sơn, Bảo hiểm xã hội huyện Cao Lộc

Thực hiện Quyết định số 362/QĐ-TTr ngày 22/8/2023 của Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (LĐTBXH), trong các ngày 07, 08, 11 và 15 tháng 9 năm 2023, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN), bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp (BHTNLĐ-BNN) tại Bảo hiểm xã hội tỉnh Lạng Sơn và Bảo hiểm xã hội huyện Cao Lộc; thời kỳ thanh tra từ ngày 01/01/2022 đến thời điểm thanh tra.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 26/9/2023 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra Bộ LĐTBXH kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

- Lạng Sơn là tỉnh miền núi, số người trong độ tuổi lao động (từ 15 tuổi trở lên) khoảng 330 nghìn người.

- BHXH tỉnh Lạng Sơn (sau đây gọi là BHXH tỉnh) là cơ quan trực thuộc BHXH Việt Nam, có chức năng giúp Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam tổ chức thực hiện chế độ, chính sách BHXH bắt buộc, BHXH tự nguyện, BHTN, BHTNLĐ-BNN, BHYT, quản lý quỹ BHXH, BHTN, BHYT và BHTNLĐ-BNN tại địa bàn tỉnh theo quy định pháp luật.

- Cơ cấu tổ chức của BHXH tỉnh gồm: Giám đốc, 03 Phó giám đốc, Văn phòng, 08 phòng nghiệp vụ và 10 cơ quan BHXH cấp huyện với tổng số 227 người, trong đó: 04 công chức, 183 viên chức, và 40 lao động hợp đồng.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH CÔNG TÁC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

1. Tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

1.1. Việc tham mưu cho Ủy ban nhân dân cùng cấp chỉ đạo, tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

Các cơ quan BHXH đã tham mưu Ủy ban nhân dân (UBND) cùng cấp ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, tổ chức thực hiện quy định của pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN tại địa phương; hằng năm xây dựng chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương (chi tiết tại Phụ lục số 01).

1.2. Việc phối hợp giữa cơ quan BHXH với các ngành, các cấp trong việc thực hiện chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

a) *Tại BHXH tỉnh*: đã phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể thực hiện chế độ, chính sách BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN, cụ thể:

- Xây dựng quy chế phối hợp số 531a/QCPH-BHXH-LĐLĐ ngày 30/6/2022 giữa BHXH tỉnh Lạng Sơn và Liên đoàn Lao động tỉnh Lạng Sơn về việc thực hiện chính sách BHXH, BHYT trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2022 - 2025.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Y tế thành lập Đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành về tình hình chấp hành quy định pháp luật BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN.

- Phối hợp với Công an tỉnh trong phòng, chống tội phạm trong lĩnh vực BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN.

- Phối hợp Tỉnh đoàn, Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam tỉnh, Bưu điện tỉnh thực hiện tuyên truyền, phổ biến chế độ, chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN.

- Phối hợp với ngành Thuế, Kế hoạch - Đầu tư chia sẻ dữ liệu phục vụ phát triển người tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN.

b) *Tại BHXH huyện Cao Lộc*: đã ký kết chương trình, quy chế phối hợp với các đơn vị tại huyện để thực hiện chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN, cụ thể:

- Chương trình phối hợp số 133/CTPH-BHXH ngày 04/5/2018 với Công an huyện Cao Lộc về phối hợp trong công tác phòng chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN giai đoạn 2017 - 2022 và kế hoạch phối hợp số 40/KHPH-CA-BHXH ngày 10/8/2023 về thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm trong lĩnh vực BHXH, BHYT, BHTN trên địa bàn huyện Cao Lộc; quy chế phối hợp với Hội Nông dân, Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam huyện, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện trong thực hiện chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN.

- Phối hợp với Chi cục Thuế huyện Cao Lộc thực hiện rà soát 269 đơn vị chưa tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN cho người lao động, hoặc tham gia chưa đầy đủ; đã gửi thông báo yêu cầu các đơn vị đăng ký đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN cho người lao động theo quy định.

1.3. Việc tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

a) BHXH tỉnh thực hiện tuyên truyền phổ biến chế độ, chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN bằng nhiều hình thức:

- Thông qua kênh, phát thanh, truyền hình: trong thời kỳ thanh tra, BHXH tỉnh đã phối hợp với các đơn vị trên địa bàn thực hiện 12.344 lần truyền thanh về chính sách BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN; thực hiện chuyên mục "BHXH với cuộc sống" và 166 tin phản ánh hoạt động BHXH tỉnh, 72 phóng sự, trong đó có phóng sự "BHXH với người tham gia".

- Thông tin tuyên truyền đăng tải trên Báo Lạng Sơn: 92 tin, bài chuyên mục về chính sách BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN.

- Thực hiện hội nghị, tập huấn: tổ chức 333 hội nghị tuyên truyền, đối thoại chính sách và 04 hội nghị khác với tổng số 9.517 người tham dự.

b) BHXH huyện Cao Lộc thực hiện các hình thức tuyên truyền phổ biến chế độ, chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN, cụ thể:

- Năm 2022, BHXH huyện Cao Lộc đã phối hợp với Văn phòng UBND huyện, UBND các xã và Bưu điện huyện Cao Lộc, Bưu điện Đồng Đăng tổ chức 29 hội nghị tuyên truyền vận động người tham gia BHXH tự nguyện, BHYT hộ gia đình và chính sách BHXH, BHYT, BHTNLD - BNN cho 1.125 người tham dự; đăng tải các bài viết về tuyên truyền các chính sách BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN.

- 7 tháng đầu năm 2023, BHXH huyện Cao Lộc đã phối hợp với UBND huyện, UBND các xã và Bưu điện huyện Cao Lộc, Bưu điện Đồng Đăng tổ chức 11 hội nghị tuyên truyền vận động người tham gia BHXH tự nguyện, BHYT hộ gia đình và chính sách BHXH, BHYT, BHTNLD-BNN cho 233 người tham dự.

- Đăng tải các bài viết về tuyên truyền các chính sách BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN trên mạng xã hội của cơ quan BHXH huyện.

1.4. Việc tổ chức thực hiện hỗ trợ, giải đáp chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN

Bộ phận một cửa của BHXH tỉnh, BHXH cấp huyện và bộ phận tiếp công dân, đường dây nóng BHXH tỉnh, trang thông tin điện tử của BHXH tỉnh thực hiện tiếp nhận, tư vấn, trả lời các câu hỏi, ý kiến phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về chế độ, chính sách BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN (qua điện thoại và hướng dẫn trực tiếp tại trụ sở).

1.5. Việc báo cáo UBND cùng cấp về tình hình thực hiện BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN

Định kỳ hằng tháng, quý, năm, BHXH tỉnh, BHXH huyện đã báo cáo UBND cùng cấp về tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN để biết và theo dõi chỉ đạo.

2. Việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ đăng ký tham gia, đề nghị hưởng các chế độ BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN

2.1. Tại BHXH tỉnh:

- Năm 2022: đã nhận 449.239 hồ sơ; trả kết quả giải quyết 436.016 hồ sơ; đang giải quyết (chuyển kỳ sau): 13.223 hồ sơ.

- 7 tháng đầu năm 2023: đã nhận 244.713 hồ sơ; trả kết quả giải quyết 241.029 hồ sơ; đang giải quyết (chuyển kỳ sau): 3.684 hồ sơ.

* Kiểm tra xác minh cơ sở dữ liệu tiếp nhận, giải quyết hồ sơ đăng ký tham gia, đề nghị hưởng các chế độ BHXH, BHTN, BHTNLD-BNN, có 89 hồ sơ có thời gian giải quyết không đúng theo quy định (chi tiết tại Phụ lục số 02).

2.2. Tại BHXH huyện Cao Lộc

- Năm 2022: đã tiếp nhận phải giải quyết là 51.646 hồ sơ (trong đó: hồ sơ tiếp nhận trong kỳ 51.055 hồ sơ; hồ sơ kỳ trước chuyển sang 591 hồ sơ); đã giải quyết, trả kết quả: 51.284 hồ sơ; chuyển kỳ sau giải quyết: 362 hồ sơ.

- 7 tháng đầu năm 2023: đã tiếp nhận phải giải quyết là 26.382 hồ sơ (trong đó: hồ sơ tiếp nhận trong kỳ 26.020 hồ sơ; hồ sơ kỳ trước chuyển sang 362 hồ sơ); đã giải quyết, trả kết quả: 26.061 hồ sơ; chuyển kỳ sau giải quyết: 321 hồ sơ, còn hạn giải quyết.

3. Thu BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

3.1. Phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHTN, BHYT

	Kết quả phát triển đối tượng tham gia/chỉ tiêu/(người)			
	BHXH bắt buộc	BHXH tự nguyện	BHTN	BHYT
BHXH tỉnh				
Năm 2022	53.779/53.779	13.341/13.341	43.857/43.808	736.419/736.419
7 tháng/ năm 2023	53.655/56.197	12.910/17.498	43.814/46.236	693.415/744.367
BHXH huyện Cao Lộc				
Năm 2022	5.420/5.418	1.170/1.169	4.552/4.547	72.516/77.539
7 tháng/ năm 2023	5.514/5.724	1.120/1.755	4.649/4.856	72.898/77.921

3.2. Thực hiện thu BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

3.2.1. Số đơn vị đã tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN/số đơn vị sử dụng lao động trên địa bàn thuộc diện tham gia

a) Tại BHXH tỉnh: số đơn vị tham gia BHXH, BHTNLĐ-BNN, BHYT là 3.091/3.420 đơn vị sử dụng lao động.

b) Tại BHXH huyện Cao Lộc: số đơn vị tham gia BHXH, BHYT, BHTNLĐ-BNN là 279/323 đơn vị sử dụng lao động.

3.2.2. Số người đã tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN/số người thuộc diện tham gia

a) Tại BHXH tỉnh: tính đến thời điểm thanh tra số người đã tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN là 53.655/55.341 người thuộc diện tham gia;

b) Tại BHXH huyện Cao Lộc: tính đến thời điểm thanh tra số người đã tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN là 5.514/6.254 người thuộc diện tham gia.

3.2.3. Số người đã tham gia BHXH tự nguyện

a) Tại BHXH tỉnh: năm 2022, có 13.341 người tham gia; 7 tháng đầu năm 2023, có 12.910 người tham gia.

b) Tại BHXH huyện Cao Lộc: năm 2022, có 1.170 người tham gia; 7 tháng đầu năm 2023, có 1.120 người tham gia.

3.2.4. Số tiền thu BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

a) Tại BHXH tỉnh: năm 2022, thu 1.663.050 triệu đồng; 7 tháng đầu năm 2023, thu 968.621 triệu đồng.

b) Tại BHXH huyện Cao Lộc: năm 2022, thu 162.845 triệu đồng; 7 tháng đầu năm 2023, thu 94.627 triệu đồng.

3.2.5. Số đơn vị chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

- Tại BHXH tỉnh: tính đến thời điểm thanh tra có 1.761/3.091 đơn vị.

- Tại BHXH huyện Cao Lộc: tính đến thời điểm thanh tra có 463 đơn vị

3.2.6. Số người lao động bị chậm đóng, số tiền chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

- Tại BHXH tỉnh: tại thời điểm thanh tra số lao động bị chậm đóng là 25.617 người, số tiền chậm đóng là 63.971 triệu đồng.

- Tại BHXH huyện Cao Lộc: tại thời điểm thanh tra, tổng số lao động bị chậm đóng là 933 người với tổng số tiền là 7.006 triệu đồng.

3.2.7. Việc cung cấp thông tin về việc đóng BHXH của người lao động để người sử dụng lao động niêm yết công khai

Định kỳ hằng năm, BHXH tỉnh, BHXH huyện Cao Lộc in mẫu C13-TS gửi đến các đơn vị sử dụng lao động thực hiện việc niêm yết công khai tại đơn vị. Ngoài ra, BHXH tỉnh, BHXH huyện đã cập nhật thông tin tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN của người lao động trên phần mềm VssID để người lao động có thể tự tra cứu.

3.2.8. Công khai trên phương tiện truyền thông về người sử dụng lao động vi phạm nghĩa vụ đóng BHXH, BHTN, BHTNLĐ-BNN

BHXH tỉnh đã ký hợp đồng với Đài Phát thanh truyền hình tỉnh hằng quý thực hiện công khai danh sách đơn vị chậm đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ -BNN từ 3 tháng trở lên.

3.2.9. Các giải pháp và biện pháp xử lý nhằm hạn chế tình trạng trốn đóng, chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

a) BHXH tỉnh:

- Gửi văn bản đôn đốc và đến làm việc trực tiếp với đơn vị sử dụng lao động.
- Đưa vào kế hoạch thanh tra, kiểm tra những đơn vị chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN; tổ chức thanh tra đột xuất những đơn vị chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN kéo dài.
- Giao chỉ tiêu giảm tiền chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN hằng quý cho BHXH huyện và Phòng Quản lý thu sổ, thẻ. Căn cứ chỉ tiêu được giao, BHXH huyện và phòng Quản lý thu sổ, thẻ xây dựng kế hoạch đôn đốc thu hồi tiền chậm đóng.

b) BHXH huyện Cao Lộc

- BHXH huyện đã thực hiện gửi thông báo kết quả đóng C12-TS cho các đơn vị chậm đóng, đồng thời tham mưu cho UBND huyện ban hành văn bản chỉ đạo tất cả các đơn vị về việc thu nộp tiền BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ - BNN.
- Gửi danh sách các đơn vị chậm đóng, trốn đóng kéo dài đề nghị BHXH tỉnh đề nghị công khai trên phương tiện thông tin đại chúng.

* Hồ sơ, tài liệu, cơ sở dữ liệu về công tác thu:

- Toàn tỉnh Lạng Sơn có 02 doanh nghiệp (Công ty TNHH MTV Lâm Sản Lạng Sơn và Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đông Bắc) đóng BHXH, BHYT, BHTN và BHTNLĐ-BNN theo quý và 06 tháng. Việc đóng BHTN theo quý, 06 tháng là chưa đúng quy định.

- BHXH huyện Cao Lộc thực hiện truy thu BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN của 03 trường hợp báo tăng lao động chậm từ 30 ngày trở lên (kể từ ngày giao kết hợp đồng lao động) nhưng không tính tiền lãi chậm đóng (chi tiết tại Phụ lục số 03) và 02 trường hợp truy thu do điều chỉnh tăng mức đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN quá 06 tháng từ thời điểm có quyết định của người có thẩm quyền nhưng BHXH huyện không tính tiền lãi chậm đóng (chi tiết tại Phụ lục số 04).

4. Giải quyết và chi trả các chế độ BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN

Trong thời kỳ thanh tra, BHXH tỉnh và BHXH huyện Cao Lộc đã tiếp nhận, thẩm định, xét duyệt hồ sơ đề nghị giải quyết thanh toán, cấp chuyển kinh phí chi trả các chế độ BHXH, thực hiện quyết toán kịp thời, tổ chức lưu trữ hồ sơ, chứng từ đúng quy định, kết quả:

4.1. Tại BHXH tỉnh

- Chế độ ốm đau:

+ Năm 2022, tiếp nhận 10.446 lượt người đề nghị hưởng chế độ; đã giải quyết 10.441 lượt người với số tiền 11.450.391.845 đồng; từ chối không giải quyết 05 lượt đề nghị, lý do: giấy tờ không hợp lệ, con ốm trên 7 tuổi.

+ 07 tháng đầu năm 2023, tiếp nhận 2.647 lượt người đề nghị giải quyết; đã giải quyết 2.641 lượt người với số tiền 3.269.822.000 đồng; từ chối 06 lượt đề nghị giải quyết, lý do: người lao động đã nghỉ việc tại tháng đề nghị hưởng, con ốm trên 7 tuổi, hết số ngày nghỉ quy định trong năm.

- Chế độ thai sản:

+ Năm 2022, tiếp nhận 2.242 lượt người đề nghị hưởng chế độ; đã giải quyết 2.240 lượt với số tiền 51.283.199.200 đồng; từ chối không giải quyết 02 lượt đề nghị, lý do: người lao động tham gia BHXH chưa đủ 6 tháng trong vòng 12 tháng trước khi nghỉ thai sản, chồng đề nghị hưởng chế độ thai sản nhưng vợ đã hưởng chế độ thai sản (sinh con).

+ 07 tháng đầu năm 2023, tiếp nhận 1.232 lượt người đề nghị giải quyết; đã giải quyết 1.221 lượt người với số tiền 27.437.227.800 đồng; từ chối 11 lượt người đề nghị giải quyết, lý do: người lao động tham gia chưa đủ 6 tháng trong vòng 12 tháng trước khi nghỉ thai sản, chồng đề nghị hưởng chế độ thai sản nhưng vợ đã hưởng chế độ thai sản (sinh con), đóng không đúng đối tượng.

- Chế độ dưỡng sức, phục hồi sức khỏe:

+ Năm 2022, tiếp nhận 617 lượt người đề nghị hưởng chế độ; đã giải quyết 614 lượt với số tiền 1.710.669.000 đồng; từ chối không giải quyết 03 lượt đề nghị, lý do: người lao động chưa nghỉ hết số ngày nghỉ ốm tối đa trong năm theo quy định, quá thời gian 30 ngày làm việc sau khi người lao động nghỉ hết chế độ thai sản và quay trở lại làm việc.

+ 7 tháng đầu năm 2023, tiếp nhận 330 lượt người đề nghị hưởng chế độ; đã giải quyết 326 lượt người với số tiền 898.911.000 đồng; từ chối 04 lượt, lý do: quá thời gian 30 ngày làm việc sau khi người lao động nghỉ hết chế độ thai sản và quay trở lại làm việc.

- Chế độ TNLĐ-BNN:

+ Năm 2022, tiếp nhận hồ sơ của 16 người đề nghị giải quyết; đã giải quyết 15 người (05 hồ sơ hưởng hàng tháng, 10 hồ hưởng 01 lần, trong đó có 02 trường hợp chết do TNLĐ), với số tiền hưởng hàng tháng trung bình là 1.166.000/đồng/người/tháng; hưởng 1 lần trung bình 46.341.400 đồng/người; từ chối giải quyết 01 người do không đủ điều kiện hưởng (tai nạn trước khi truy đóng BHXH).

+ 7 tháng đầu năm 2023, tiếp nhận 06 hồ sơ; đã giải quyết 02 hồ sơ TNLĐ hàng tháng, mức hưởng 1.075.000 đồng/người/tháng; 04 hồ sơ hưởng trợ cấp TNLĐ 1 lần với mức hưởng trung bình 54.144.000 đồng/người.

- Chế độ hưu trí:

+ Năm 2022, tiếp nhận hồ sơ của 660 người đề nghị giải quyết; đã giải quyết 660 người, với số tiền hưởng bình quân là 4.595.595 đồng/người/tháng.

+ 7 tháng đầu năm 2023, tiếp nhận hồ sơ của 293 người đề nghị; đã giải quyết 293 người, với số tiền hưởng bình quân là 5.108.724 đồng/người/tháng.

- Chế độ BHXH một lần:

+ Năm 2022, đã tiếp nhận hồ sơ của 9.137 người đề nghị giải quyết. Đã giải quyết 9.127 người, với số tiền 234.625.452.251 đồng; từ chối giải quyết 10 người, lý do: tại thời điểm nộp hồ sơ người lao động vẫn đang tham gia BHXH hoặc bảo lưu kết quả đóng BHXH chưa đủ 12 tháng.

+ 7 tháng đầu năm 2023, đã tiếp nhận hồ sơ của 5.648 người đề nghị giải quyết; đã giải quyết 5.642 người, với số tiền 176.899.378.939 đồng; từ chối giải quyết 6 người, lý do: tại thời điểm nộp hồ sơ người lao động vẫn đang tham gia BHXH hoặc bảo lưu kết quả đóng BHXH chưa đủ 12 tháng.

- Chế độ tử tuất:

+ Năm 2022, tiếp nhận hồ sơ của 942 người đề nghị giải quyết; đã giải quyết 942 người, gồm 170 hồ sơ tuất hàng tháng; 772 hồ sơ hưởng tuất một lần với số tiền trung bình 41.851.499 đồng/người.

+ 7 tháng đầu năm 2023, tiếp nhận hồ sơ của 462 người đề nghị giải quyết; đã giải quyết 462 người, gồm 79 hồ sơ tuất hàng tháng; 383 hồ sơ hưởng tuất một lần với số tiền trung bình 41.463.057 đồng/người.

4.2. BHXH huyện Cao Lộc

- Chế độ ốm đau:

+ Năm 2022, đã tiếp nhận và giải quyết cho 916 lượt người, với tổng số tiền là 857.742.432 đồng; số hồ sơ chưa được giải quyết: không.

+ 7 tháng đầu năm 2023, đã tiếp nhận và giải quyết cho 206 lượt người, với tổng số tiền là 257.740.000 đồng; số hồ sơ chưa được giải quyết: không.

- Chế độ thai sản:

+ Năm 2022, đã tiếp nhận và giải quyết cho 218 lượt người, với tổng số tiền là 4.587.813.000 đồng; không còn hồ sơ chưa được giải quyết.

+ 07 tháng đầu năm 2023, đã tiếp nhận và giải quyết cho 135 lượt người, với tổng số tiền là 2.796.498.800 đồng; số hồ sơ chưa được giải quyết: không.

- Chế độ dưỡng sức phục hồi sức khỏe:

+ Năm 2022, đã tiếp nhận và giải quyết cho 56 lượt người, với tổng số tiền là 156.450.000 đồng; số hồ sơ chưa được giải quyết: không.

+ 7 tháng đầu năm 2023, đã tiếp nhận và giải quyết cho 22 lượt người, với tổng số tiền là 59.469.000 đồng; số hồ sơ chưa được giải quyết: không.

- Chế độ BHXH một lần:

+ Năm 2022, đã tiếp nhận và giải quyết cho 784 người, với tổng số tiền là 18.941.478.739 đồng; số hồ sơ chưa được giải quyết: không.

+ 7 tháng đầu năm 2023, đã tiếp nhận và giải quyết cho 491 người, với tổng số tiền là 12.650.050.730 đồng; số hồ sơ chưa được giải quyết: không.

- Chế độ tử tuất:

+ Năm 2022, đã tiếp nhận và giải quyết 67 người, với tổng số tiền là 3.641.750.449 đồng; số hồ sơ chưa được giải quyết: không.

+ 7 tháng đầu năm 2023, đã tiếp nhận và giải quyết 31 người, với tổng số tiền là 1.152.350.965 đồng; số hồ sơ chưa được giải quyết: không

* Kiểm tra xác minh hồ sơ, tài liệu, cơ sở dữ liệu giải quyết chế độ BHXH, BHTN, BHTNLĐ-BNN:

- Tại BHXH tỉnh

+ Có 45 trường hợp giải quyết chế độ nghỉ ốm quá 14 ngày làm việc trong một tháng trở lên nhưng vẫn thu BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN (chi tiết tại Phụ lục số 05).

+ Có 20 hồ sơ đơn vị đề nghị hưởng chế độ dưỡng sức phục hồi sức khỏe nộp sau thời hạn quy định mà không có văn bản giải trình của đơn vị sử dụng lao động (chi tiết tại Phụ lục số 06).

- Tại BHXH huyện Cao Lộc

+ Có 02 trường hợp giải quyết chế độ nghỉ ốm cho người lao động từ 14 ngày làm việc trong một tháng trở lên nhưng vẫn thu BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN cụ thể: ông Tạ Văn Hồng, số sổ: 1504004054, nghỉ từ 19/11/2021 đến 18/01/2022 (61 ngày làm việc); bà Trương Thị Lan, số sổ: 2420414994, nghỉ từ 16/8/2022 đến 31/8/2022 (14 ngày làm việc).

+ Có 12 hồ sơ hưởng chế độ dưỡng sức phục hồi sức khỏe đơn vị sử dụng nộp sau thời hạn quy định có 7/12 hồ sơ không có văn bản giải trình của đơn vị sử dụng lao động (chi tiết tại Phụ lục số 07).

5. Công tác chi trả BHTN

5.1. Chế độ trợ cấp thất nghiệp (TCTN)

a) Chi TCTN

- Số người được hưởng TCTN/số tiền phải chi trong năm

+ Năm 2022, số người được hưởng TCTN là 6.396 người, tổng số tiền phải chi là 80.305.802.364 đồng.

+ 7 tháng đầu năm 2023: số người được hưởng TCTN là 4.508 người, tổng số tiền phải chi là 56.461.956.003 đồng.

- Số người đã hưởng TCTN/số tiền đã chi trong năm.

+ Năm 2022: số người đã chi 6.396 người, tổng số tiền đã chi là 80.305.802.364 đồng;

+ 7 tháng đầu năm 2023: số người đã chi 4.508 người, tổng số tiền phải chi là 56.461.956.003 đồng.

- Số người chưa hưởng TCTN/số tiền chưa chi trong năm theo quyết định hưởng: không.

- Số người tạm dừng hưởng:

+ Năm 2022: số người tạm dừng hưởng là 177 người, tổng số tiền 75.375.771 đồng;

+ 7 tháng đầu năm 2023: số người tạm dừng hưởng là 79 người, tổng số tiền tạm dừng hưởng là 269.058.989 đồng.

- Số người chấm dứt hưởng (do có việc làm, hưởng hưu trí):

+ Năm 2022: số người chấm dứt hưởng là 727 người, tổng số tiền chấm dứt hưởng là 2.625.084.978 đồng;

+ 7 tháng đầu năm 2023: số người chấm dứt hưởng là 504 người, tổng số tiền chấm dứt hưởng là 1.845.685.033 đồng.

b) Chế độ BHYT đối với người đang hưởng TCTN

- Năm 2022: BHXH tỉnh đóng BHYT cho 6.396 người, tổng số tiền là 3.640.292.319 đồng.

- 7 tháng đầu năm năm 2023: BHXH tỉnh đóng BHYT cho 4.508 người, với tổng số tiền là 2.572.784.682 đồng.

- Có 26 người hưởng TCTN sai quy định phải thu hồi TCTN trong thời kỳ thanh tra; BHXH tỉnh chưa hoàn trả tiền BHYT đã trích đóng cho 25 người lao động trong thời gian hưởng sai quy định vào quỹ BHTN (chi tiết tại Phụ lục số 08).

c) Thu hồi TCTN hưởng sai quy định

- BHXH tỉnh đã phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Lạng Sơn trong việc thực hiện thu hồi tiền TCTN hưởng sai quy định.

- Trong thời kỳ thanh tra, số người hưởng TCTN sai quy định là 26 người với tổng số tiền là 84.120.120 đồng, trong đó: số người hưởng TCTN sai quy định đã thu hồi là 23 người, tổng số tiền đã thu hồi là 74.471.429 đồng; số người hưởng TCTN sai quy định chưa thu hồi là 03 người, tổng số tiền chưa thu hồi là 9.648.691 đồng (chi tiết tại Phụ lục số 09).

- Hồ sơ của 15 trường hợp hưởng TCTN sai quy định đã thu hồi: BHXH tỉnh chưa gửi hồ sơ đến Sở LĐTBXH tỉnh Lạng Sơn để ban hành Quyết định thu hồi theo quy định (chi tiết tại Phụ lục số 10).

5.2. Chế độ hỗ trợ học nghề (HTHN)

a) Chi HTHN

- Thời gian hỗ trợ học nghề: từ 03 tháng đến 06 tháng, mức hỗ trợ học nghề không quá 1.500.000 đồng/người/tháng .

- Số người đã được HTHN:

+ Năm 2022, có 215 người được HTHN với tổng số tiền 981.875.000 đồng;

+ 07 tháng đầu năm 2023: không phát sinh;

- Số người lao động chưa được thanh toán HTHN: không.

b) Thu hồi HTHN hưởng sai: số người hưởng sai quy định phải thu hồi là 90 người, tổng số tiền hưởng sai là 329.875.000 đồng, BHXH tỉnh đã thu hồi đủ số tiền trên (chi tiết tại Phụ lục số 11).

* Kiểm tra hồ sơ HTHN:

- Chi hỗ trợ học nghề đối với 11 trường hợp không đúng mức so với quy định với tổng số tiền là 7.975.000 đồng (chi tiết tại Phụ lục số 12)

- BHXH tỉnh chưa gửi hồ sơ cho Sở LĐTBXH để ban hành quyết định thu hồi đối với 90 trường hợp.

5.3. Chế độ hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động:

Trong thời kỳ thanh tra có 01 đơn vị được hỗ trợ chế độ hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho 25 người lao động với tổng số tiền là 150.000.000 đồng. Số tiền đã thu hồi là 25.670.000 đồng (do người lao động không tham gia khóa học).

6. Công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo

6.1. Công tác thanh tra:

Trong thời kỳ thanh tra, BHXH tỉnh đã thực hiện thanh tra, kiểm tra 242 đơn vị sử dụng lao động, cụ thể:

- Năm 2022: đã thực hiện thanh tra 120/130 đơn vị sử dụng lao động theo kế hoạch (Quyết định số 35/QĐ-BHXH ngày 27/01/2022 của Giám đốc BHXH tỉnh phê duyệt Kế hoạch thanh tra năm 2022) và tổ chức thanh tra đột xuất 58 đơn vị.

- 07 tháng đầu năm 2023: đã thực hiện thanh tra tại 47/100 đơn vị theo kế hoạch (Quyết định số 29/QĐ- BHXH ngày 12/01/2023 của Giám đốc BHXH tỉnh phê duyệt Kế hoạch thanh tra 2023) và thanh tra đột xuất 17 đơn vị.

- Số cuộc thanh tra liên ngành do cơ quan BHXH chủ trì: 0 cuộc.

- Đã ban hành kết luận thanh tra đối với từng đơn vị, tổng số 146 kiến nghị.

- Ban hành 04 quyết định xử phạt vi phạm hành chính, tổng số tiền xử phạt là 273.662.669 đồng.

- Số vụ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra: 0 vụ.

- Giám đốc BHXH tỉnh ký các kế hoạch thanh tra, quyết định thanh tra và trực tiếp giám sát hoạt động của các đoàn thanh tra.

- Các đoàn thanh tra thực hiện thanh tra theo kế hoạch được phê duyệt; đã thu thập tài liệu, lập biên bản bàn giao, lưu trữ đủ hồ sơ đoàn thanh tra đúng quy định. Tuy nhiên, các đoàn thanh tra lập “biên bản thanh tra, kiểm tra” với bố cục các phần, mục trong biên bản không đúng mẫu “biên bản kiểm tra, xác minh” theo quy định.

- Chưa thực hiện công khai Kết luận thanh tra theo quy định tại Điều 47 Thông tư số 06/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của đoàn thanh tra và trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra, Điều 49 Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra.

- BHXH tỉnh đã giao trách nhiệm các đoàn thanh tra theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kết luận thanh tra, quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đơn vị được thanh tra. Đã gửi 08 lượt văn bản đôn đốc 04 đơn vị bị xử phạt vi phạm hành chính. Kết quả đôn đốc đến nay có 1/4 đơn vị (Công ty TNHH Vô công nghiệp) đã nộp một phần tiền phạt (34.137.232 đồng/142.137.232 đồng) và khắc phục một phần tiền chậm đóng BHXH, BHYT (136.291.869 đồng/581.686.298 đồng). Còn 3/4 đơn vị chưa nộp tổng số 131.525.437 đồng tiền xử phạt vi phạm hành chính và 604.468.825 đồng tiền chậm đóng BHXH, BHYT, BHYT.

- BHXH tỉnh chưa ban hành quyết định cưỡng chế đối với các trường hợp không chấp hành nộp tiền phạt và khắc phục hậu quả theo quy định của pháp luật.

- Tình hình thực hiện kiến nghị khác sau thanh tra: đã thực hiện 134/146 kiến nghị sau thanh tra (trong đó: năm 2022, thực hiện 98/107 kiến nghị; 7 tháng đầu năm 2023, thực hiện 36/39 kiến nghị).

- BHXH tỉnh tự in sổ nhật ký đoàn thanh tra.

* Kết quả kiểm tra 20 bộ hồ sơ thanh tra ghi nhận:

- Đoàn thanh tra (tại UBND xã Lợi Bác, huyện Lộc Bình) phát hiện hành vi vi phạm (không báo tăng kịp để tham gia BHXH, BHTN, BHYT trong thời hạn quy định đối với 02 cán bộ không chuyên trách cấp xã) và áp dụng lý do “đơn vị thiếu kiểm tra, điều chỉnh kịp thời khi có phát sinh” để không lập biên bản vi phạm hành chính.

- Khi thanh tra có ghi nhận hành vi vi phạm không thuộc thẩm quyền xử phạt của Giám đốc BHXH tỉnh nhưng Đoàn thanh tra không lập biên bản làm việc chuyển cơ quan có thẩm quyền xử phạt hành chính (Kết luận số 1482/KL-BHXH ngày 9/12/2022 đối với Công ty Cổ phần Kết nối y tế Lạng Sơn, có hành vi vi phạm không xây dựng thang lương, bảng lương, định mức lao động).

- Ghi nhận quyền giải trình trong biên bản vi phạm hành chính (tại Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng và thương mại Linh Sơn lập ngày 07/12/2022) có hành vi vi phạm hành chính ở mức xử phạt 8.561.840 đồng.

6.2. Công tác kiểm tra

BHXH tỉnh đã tiến hành kiểm tra đối với 72 đơn vị (09 cơ quan BHXH cấp huyện; 43 đơn vị sử dụng lao động; 15 đại lý, đại diện chi trả; 05 cơ sở khám, chữa bệnh). Kết quả kiểm tra phát hiện thanh toán sai quy định và thu hồi về quỹ BHYT số tiền: 62.373.889 đồng.

6.3. Công tác giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo

Trong thời kỳ thanh tra, BHXH tỉnh không nhận được đơn tố cáo, nhưng có nhận được 38 đơn kiến nghị, phản ánh (trong đó: năm 2022: 29 đơn, 7 tháng đầu năm 2023: 09 đơn); đã xử lý, trả lời bằng văn bản 100% đơn của công dân.

III. KẾT LUẬN

1. Những quy định của pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN đã được thực hiện

1.1. BHXH tỉnh

1.1.1. Đã tham mưu, trình UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo, tổ chức thực hiện quy định của pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN tại địa phương; hằng năm xây dựng chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

1.1.2. Đã phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể trong việc triển khai thực hiện chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN.

1.1.3. Đã thực hiện tuyên truyền, phổ biến chế độ, chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN đối với người sử dụng lao động, người lao động và người dân trên địa bàn tỉnh.

1.1.4. Đã tổ chức thực hiện hỗ trợ, giải đáp chính sách, pháp luật về BHXH,

BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN cho người sử dụng lao động, người lao động và người dân trên địa bàn tỉnh.

1.1.5. Đã báo cáo UBND tỉnh về tình hình thực hiện BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN trong phạm vi quản lý.

1.1.6. Đã tổ chức tiếp nhận, giải quyết hồ sơ đăng ký tham gia, đề nghị hưởng các chế độ BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN đối với người sử dụng lao động, người lao động và người dân.

1.1.7. Đã thực hiện thu BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN theo đúng trách nhiệm của cơ quan BHXH.

1.1.8. Đã cung cấp thông tin về việc đóng BHXH của người lao động để người sử dụng lao động niêm yết công khai hằng năm theo quy định.

1.1.9. Đã công khai các đơn vị chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN từ 03 tháng trở lên tại Đài Phát thanh truyền hình tỉnh.

1.1.10. Đã thực hiện giải pháp nhằm hạn chế tình trạng trốn đóng, chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN; thực hiện biện pháp xử lý đối với các đơn vị chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN.

1.1.11. Đã giải quyết kịp thời các chế độ BHXH cho đối tượng thụ hưởng.

1.1.12. Đã thực hiện chi trả TCTN, HTNH, chế độ hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động.

1.1.13. Đã thực hiện thu hồi đối với 23/26 người hưởng TCTN sai quy định, thu hồi HTHN đối với 90/90 người hưởng HTHN sai quy định và thu hồi của 01 đơn vị được hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động 25.670.000 đồng do quyết toán thực tế thấp hơn dự toán đã được phê duyệt.

1.1.14. Đã thực hiện 167/230 số cuộc thanh tra theo kế hoạch và 75 cuộc thanh tra đột xuất. Qua thanh tra đã phát hiện, ban hành 146 kiến nghị đơn vị khắc phục sai phạm.

1.1.15. Đã tiến hành kiểm tra tại 72 đơn vị (09 cơ quan BHXH cấp huyện; 43 đơn vị sử dụng lao động; 15 đại lý, đại diện chi trả; 05 cơ sở khám, chữa bệnh).

1.1.16. Đã cử người giám sát hoạt động đoàn thanh tra theo quy định.

1.1.17. Đã đôn đốc việc thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

1.1.18. Đã ban hành văn bản trả lời đơn kiến nghị, phản ánh đúng quy định.

1.1.18. Đã lưu trữ hồ sơ thanh tra, hồ sơ giải quyết đơn thư và đúng quy định

1.2. BHXH huyện Cao Lộc

1.2.1. Đã tham mưu, trình UBND huyện các văn bản chỉ đạo, tổ chức thực hiện quy định của pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN tại địa phương; hằng năm, xây dựng chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN trong kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội.

1.2.2. Đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thực hiện chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN.

1.2.3. Đã thực hiện tuyên truyền, phổ biến chế độ, chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN đối với người sử dụng lao động, người lao động và người dân.

1.2.4. Đã thực hiện giải đáp chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN cho người sử dụng lao động, người lao động và người dân.

1.2.5. Đã báo cáo UBND huyện về tình hình thực hiện BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN trong phạm vi quản lý.

1.2.6. Đã tổ chức tiếp nhận, giải quyết hồ sơ đăng ký tham gia, đề nghị hưởng các chế độ BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN đối với người sử dụng lao động, người lao động và người dân.

1.1.7. Đã thực hiện thu BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN theo đúng trách nhiệm của cơ quan BHXH.

1.2.8. Đã cung cấp thông tin về việc đóng BHXH của người lao động để người sử dụng lao động niêm yết công khai hằng năm theo quy định.

1.2.9. Đã thực hiện nhiều giải pháp nhằm hạn chế tình trạng trốn đóng, chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN và đã có biện pháp xử lý đối với các đơn vị chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN.

1.2.10. Đã lập danh sách gửi BHXH tỉnh công khai các đơn vị chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN từ 03 tháng trở lên tại Đài Phát thanh truyền hình.

1.2.11. Đã giải quyết kịp thời các chế độ BHXH cho đối tượng thụ hưởng.

2. Những quy định của pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN chưa được thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ

2.1. BHXH tỉnh

2.1.1. Trong thời kỳ thanh tra, BHXH tỉnh giải quyết 89 hồ sơ đăng ký tham gia, đề nghị hưởng các chế độ BHXH, BHTN, BHTNLĐ-BNN có thời gian giải quyết không đúng theo quy định (chi tiết tại Phụ lục số 02).

2.1.2. Có 02 đơn vị (Công ty TNHH MTV Lâm Sản Lạng Sơn và Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Đông Bắc) đóng BHXH, BHYT, BHTN và BHTNLĐ – BNN theo quý, 06 tháng. Việc đóng BHTN theo quý, 06 tháng là chưa đúng theo quy định tại Khoản 2 Điều 44 Luật Việc làm.

2.1.3. Có 45 trường hợp giải quyết chế độ nghỉ ốm cho người lao động từ 14 ngày làm việc trở lên nhưng vẫn thực hiện thu BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN là không đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 85 Luật bảo hiểm xã hội (chi tiết tại Phụ lục số 05).

2.1.4. Có 20 hồ sơ đơn vị đề nghị hưởng chế độ dưỡng sức phục hồi sức khỏe nộp sau thời hạn quy định mà không có văn bản giải trình của đơn vị sử dụng lao động là chưa đúng quy định tại khoản 1 Điều 116 Luật Bảo hiểm xã hội (chi tiết tại Phụ lục số 06).

2.1.5. Có 26 người hưởng TCTN sai quy định phải thu hồi TCTN; BHXH tỉnh chưa hoàn trả số tiền BHYT đã trích đóng cho 25 người lao động trong thời gian hưởng sai quy định vào quỹ BHTN (chi tiết tại Phụ lục số 08).

2.1.6. Còn 03 người hưởng TCTN sai quy định (đã có việc làm), tổng số tiền là 9.648.691 đồng chưa được thu hồi vào quỹ BHTN (chi tiết tại Phụ lục số 09).

2.1.7. Chưa gửi 15 hồ sơ người hưởng TCTN sai quy định phải thu hồi TCTN (chi tiết tại Phụ lục số 10) và 90 hồ sơ người hưởng HTHN hưởng sai quy định (chi

tiết tại Phụ lục số 11) cho Sở LĐTBXH tỉnh Lạng Sơn để ban hành Quyết định thu hồi theo quy định tại khoản 1 Điều 18 Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

2.1.8. Chi hỗ trợ học nghề đối với 11 trường hợp không đúng mức so với quy định với tổng số tiền là 7.975.000 đồng (chi tiết tại Phụ lục số 12).

2.1.9. Chưa ra quyết định cưỡng chế đối với các trường hợp không chấp hành nộp tiền phạt và khắc phục hậu quả theo quy định tại khoản 43 Điều 1 Luật Xử lý vi phạm hành chính sửa đổi năm 2020.

2.1.10. Đoàn thanh tra tại UBND xã Lợi Bác, huyện Lộc Bình áp dụng lý do “đơn vị thiếu kiểm tra, điều chỉnh kịp thời khi có phát sinh” để không lập biên bản vi phạm hành chính là không đúng quy định tại Điều 11 Luật xử lý vi phạm hành chính.

2.1.11. Ghi nhận quyền giải trình trong Biên bản vi phạm hành chính đối với Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng và thương mại Linh Sơn ngày 07/12/2022, với hành vi có mức xử phạt 8.561.840 đồng là không đúng quy định tại khoản 1 Điều 61 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

2.1.12. Các “biên bản thanh tra, kiểm tra” có bố cục các phần, mục trong biên bản không đúng mẫu biên bản kiểm tra, xác minh tại Phụ lục số 40 Thông tư số 06/2021/TT-TTCT ngày 01/10/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ.

2.1.13. Đoàn thanh tra của BHXH tỉnh ghi nhận hành vi vi phạm hành chính không thuộc thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính tại biên bản thanh tra, nhưng không lập biên bản làm việc chuyên cơ quan có thẩm quyền xử phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xử lý vi phạm hành chính (Kết luận số 1482/ KL-BHXH ngày 9/12/2022 đối với Công ty Cổ phần Kết nối y tế Lạng Sơn, có hành vi vi phạm không xây dựng thang lương, bảng lương, định mức lao động).

2.1.14. Chưa thực hiện công khai Kết luận thanh tra theo quy định tại Điều 47 Thông tư số 06/2021/TT-TTCT ngày 01/10/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của đoàn thanh tra và trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra, Điều 49 Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra.

2.2. BHXH huyện Cao Lộc

2.2.1. Phát triển đối tượng tham gia BHYT năm 2022 chưa đạt chỉ tiêu được giao (72.516/77.539 đạt 93,52%).

2.2.2. Truy thu tiền đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN của 03 trường hợp không báo tăng trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày giao kết hợp đồng lao động (chi tiết tại Phụ lục số 03) và 02 trường hợp truy thu do điều chỉnh tăng mức đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN quá 06 tháng từ thời điểm có quyết định của người có thẩm quyền (chi tiết tại Phụ lục số 04), nhưng không tính tiền lãi chậm đóng là không đúng quy định tại khoản 3 Điều 122 Luật BHXH.

2.2.3. Có 02 trường hợp giải quyết chế độ nghỉ ốm cho người lao động từ 14 ngày làm việc trong một tháng trở lên nhưng vẫn thực hiện thu BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN cụ thể: ông Tạ Văn Hồng, số sổ: 1504004054, nghỉ từ

ngày 19/11/2021 đến ngày 18/01/2022; bà Trương Thị Lan, số sổ: 2420414994, nghỉ từ ngày 16/8/2022 đến ngày 31/8/2022.

2.2.4. Có 07 hồ sơ hưởng chế độ dưỡng sức phục hồi sức khỏe nộp sau thời hạn quy định mà không có văn bản giải trình của đơn vị sử dụng lao động là chưa đúng quy định tại khoản 1, Điều 116 Luật BHXH (chi tiết tại Phụ lục số 07).

IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG: không.

V. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Đối với Giám đốc BHXH tỉnh Lạng Sơn

1.1. Khắc phục các sai phạm, thiếu sót nêu tại điểm 2.1 Mục 2 Phần III Kết luận thanh tra. Riêng sai sót số 2.1.4 điểm 2.1 Mục 2 Phần III Kết luận thanh tra này khắc phụ theo hướng: xem xét giải trình bằng văn bản của đơn vị sử dụng lao động; nếu lý do giải trình không hợp lý, Giám đốc BHXH tỉnh hủy quyết định hưởng chế độ dưỡng sức phục hồi sức khỏe và tổ chức thu hồi tiền hưởng chế độ dưỡng sức phục hồi sức khỏe khi hồ sơ không đúng quy định.

1.2. Phối hợp với Sở LĐTBXH tỉnh Lạng Sơn thu hồi số tiền TCTN hưởng sai của 03 người nêu tại tiết 2.1.8 điểm 2.1 Mục 2 Phần III Kết luận thanh tra này.

1.3. Kiểm điểm trách nhiệm đối với Đoàn thanh tra không lập biên bản làm việc chuyển cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính; áp dụng lý do không lập biên bản vi phạm hành chính không đúng quy định tại Điều 11 Luật xử lý vi phạm hành chính nêu tại điểm 2.1.12 Mục 2 Phần III Kết luận thanh tra này.

1.4. Gửi 105 hồ sơ phải thu hồi do hưởng TCTN và HTHN sai quy định chưa có quyết định thu hồi đề nghị Sở LĐTBXH tỉnh Lạng Sơn xem xét, giải quyết.

1.5. Chỉ đạo BHXH huyện Cao Lộc khắc phục thiếu sót nêu tại điểm 2.2. Mục 2 Phần III Kết luận thanh tra này.

1.6. Niêm yết công khai Kết luận thanh tra này tại trụ sở làm việc của BHXH tỉnh ít nhất 15 ngày liên tục theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 49 Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra.

1.7. Chỉ đạo công tác thanh tra chấp ngành nghiêm chỉnh về trình tự, thủ tục, biểu mẫu hồ sơ và việc công khai Kết luận thanh tra theo quy định của Luật Thanh tra.

2. Đối với Giám đốc BHXH huyện Cao Lộc

Khắc phục các thiếu sót nêu tại điểm 2.2 Mục 2 Phần III Kết luận thanh tra này. Riêng sai sót số 2.2.4 giải quyết theo hướng: xem xét giải trình bằng văn bản của đơn vị sử dụng lao động; nếu giải trình lý do không hợp lý, Giám đốc BHXH huyện hủy quyết định hưởng chế độ BHXH và tổ chức thu hồi tiền hưởng chế độ BHXH sai quy định.

3. Đối với Giám đốc Sở LĐTBXH tỉnh Lạng Sơn

3.1. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thu hồi số tiền TCTN hưởng sai của 03 trường hợp nêu tại tiết 2.1.6 điểm 2.1 Mục 2 Phần III Kết luận thanh tra này.



3.2. Yêu cầu BHXH tỉnh báo cáo và gửi hồ sơ của 105 người hưởng sai TCTN, HTHN đã nêu tại tiết 2.1.7 Mục 2 Phần III Kết luận thanh tra này để tiến hành xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.

3.3. Tăng cường kiểm tra Trung tâm Dịch vụ việc làm thuộc Sở việc tham mưu ban hành quyết định hưởng chế độ trợ cấp thất nghiệp, quyết định hỗ trợ học nghề để chấn chỉnh, xử lý kịp thời vi phạm, thiếu sót dẫn đến chi sai đối tượng; phối hợp với BHXH tỉnh ban hành quyết định thu hồi tiền hưởng sai trợ cấp thất nghiệp và hỗ trợ học nghề nêu trên.

Trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày ký Kết luận thanh tra này, yêu cầu Giám đốc BHXH tỉnh Lạng Sơn báo cáo (bằng văn bản) kết quả thực hiện các kiến nghị gửi về Thanh tra Bộ LĐTBXH (địa chỉ: số 12, Ngô Quyền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội)./. *le*

Nơi nhận: *B*

- Sở LĐTBXH tỉnh Lạng Sơn (để t/h);
- BHXH tỉnh Lạng Sơn (để t/h);
- BHXH huyện Cao Lộc (để t/h);
- Chánh thanh tra (để b/c);
- Công TTĐT Bộ; trang TTĐT TTr Bộ.
- Lưu: TTr, hồ sơ TTr.

**KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA**



Nguyễn Thị Hồng Diệp